

IV. Nhóm các hành vi vi phạm quy định về đăng ký khai tử

1. Hành vi tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung giấy tờ do cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền cấp để làm thủ tục đăng ký khai tử.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật là giấy tờ, văn bản bị tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi vi phạm; giấy tờ, văn bản bị tẩy xóa, sửa chữa làm sai lệch nội dung.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Sở Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

(Quy định tại: Khoản 1, khoản 4, điểm a khoản 5 Điều 41, điểm b, c khoản 1, điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

2. Hành vi làm chứng sai sự thật cho người khác để đăng ký khai tử.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Bộ Tư pháp;

- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Sở Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

(Quy định tại: Điểm a khoản 2, điểm a khoản 5 Điều 41, điểm b, c khoản 1, điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

3. Hành vi cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật để được đăng ký khai tử.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.
- + Biện pháp khắc phục hậu quả: Kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Sở Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

(Quy định tại: Điểm b khoản 2, điểm a khoản 5 Điều 41, điểm b, c khoản 1, điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

4. Hành vi làm thủ tục đăng ký khai tử cho người đang sống.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.
- + Biện pháp khắc phục hậu quả: Kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

(Quy định tại: Điểm a khoản 3, điểm a khoản 5 Điều 41, điểm c khoản 1, điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

5. Hành vi không làm thủ tục đăng ký khai tử cho người đã chết để trục lợi.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.
- + Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

(Quy định tại: Điểm b khoản 3, điểm a khoản 5 Điều 41, điểm c khoản 1, điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

6. Hành vi cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật khi làm thủ tục đăng ký khai tử để trục lợi.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.
- + Biện pháp khắc phục hậu quả: Kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi vi phạm; Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

(Quy định tại: Điểm c khoản 3, khoản 5 Điều 41, điểm c khoản 1, điểm a, b, c, đ khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).